

# « Xã Hội Chủ Nghĩa » !



Mũ Xanh Nguyễn Văn Đông.

Trưa hôm đó không có bao nhiêu bệnh nhân đến tái khám định kỳ, thầy Bàng sang bên phòng Ngoại Da, tôi còn lại một mình trong phòng nghiên cứu bệnh cùi, viện Pasteur, thu dọn, sắp xếp hồ sơ đầu vào đó xong, tôi lợi dụng một giờ rảnh, chạy thẳng ra Khai Trí xem có gì mới lạ, hay ho. Mới với lạ tôi chưa kịp nhận ra, nhưng hay ho thì đã có cuốn *Le zéro et l'infini* đập vào mắt. Sách tuy khổ nhỏ thuộc loại “Livres de Poche”, nhưng chính cái tựa đề đã làm tôi chú ý. Tôi rất mê thiên văn nên cứ ngỡ là sách này chắc bàn về vũ trụ, chỉ hơi ngạc nhiên rằng sao sách thiên văn mà lại là loại “Livres de Poche”? Bình thường sách loại này được in khổ lớn, rất đẹp và rất mắc tiền vì có nhiều hình ảnh rất ngoạn mục.

Chiều hôm đó vào trực gác bệnh viện Triều Châu, tôi không quên đem cuốn sách mới mua theo để nghiên ngẫm. Khi mở sách ra tôi mới biết là không phải sách thiên văn, triết lý gì cả, đó là quyển chuyện được dịch từ tác phẩm tiếng Anh *Darkness at noon* của Arthur Koestler. Mấy chữ *Darkness at noon* làm tôi thắc mắc: sao lại dịch là *Le zéro et l'infini*? Đây chắc phải là một câu chuyện có gì quái đản, nghịch lý, nhưng tôi chưa đoán ra là chuyện thuộc địa hạt nào. Tôi không hề nghi ngờ đó là chuyện về chế độ CS xô viết. Những năm gần đây, ở hải ngoại, Vũ Thư Hiên cho ra mắt cuốn hồi

ký có thể nói là sao y tác phẩm của Koestler, từ nội dung đến nhan đề: *Đêm giữa ban ngày*. Thì ra trong chế độ CS ở đâu rồi cũng vậy thôi.

Chuyện xoay quanh số phận của một đảng viên đảng cộng sản Nga, một ủy viên từng có chức phận cao, nhưng dần dần mở mắt, trở nên phản tỉnh và phản động. Thử đó mà chịu khó đọc hết cuốn chuyện của A. Koestler kể ra là một kỳ công! Câu chuyện không hấp dẫn, lại nặng nề tử khí và tôi chẳng hiểu gì về cái chế độ cộng sản của Liên xô. Đọc xong tôi chỉ biết đại khái là cái chế độ đó giống như một quái vật sinh con ra rồi ăn tươi nuốt sống không chút thương tình.

Những cán bộ CS đều hoàn toàn vô tâm, vô cảm, chẳng biết tình nghĩa là gì, họ chỉ biết có Đảng và nghi kỵ, hận thù, sẵn sàng hạ nhau để tiến thân, bảo vệ mạng sống. Con người CS mới thật là cô đơn, miệng gọi nhau đồng chí, ôm nhau hôn rất là thắm thiết, nhưng luôn đề cao cảnh giác, chẳng tin được ai.

Tiếp nối ngôi báu của Lénine, dù bao nhiêu quyền bính trong tay, nhưng Staline luôn luôn sống trong hồi hộp lo sợ bị ám sát. Staline muốn mọi người chỉ biết có hắn là số một, không chấp nhận có ai khác vượt trội hơn. Do đâu óc tự tôn bệnh hoạn đó mà những nhà cách mạng lão thành, những người bạn thân thiết nhất, nhiệt tâm ủng hộ Staline nhất, đều

bị y sát hại trước tiên chỉ vì họ biết quá rõ dĩ vãng hoạt động của hắn không có gì đáng kể so với những chiến tích của họ. Hiện tại và trong tương lai, những bút tích của họ có thể là những chứng nhân bất lợi cho uy thế của hắn nên hắn bịt miệng họ trước vẫn hơn.

Công việc này đã có Beria thi hành hết sức hoàn hảo, vừa hủy diệt những hồi ký của họ, vừa sửa và viết lại một phần tiểu sử của Staline, vừa thủ tiêu các chứng nhân có phần nguy hiểm về sau. Con người cộng sản mắc phải bệnh tôn sùng lãnh tụ thái quá, đến mức điên rồ. Tất cả các sách viết về lãnh tụ đều thuộc loại trường thiên tiểu thuyết dã sử.

Khi lãnh tụ mất thì các sách đó cũng được chôn theo. Các “trọng đài” cũng bị giạt sập. “Bác Hồ” của lũ VC nô rôi cũng y chan như vậy. Cuối cùng chính Staline cũng không thoát khỏi cái vòng oan nghiệt đó:

Một hôm vào đầu tháng 3/1953, sau bữa ăn tối với các cộng sự viên thân tín, chỉ còn lại Staline và tên trùm mật vụ Beria, một đệ tử trung kiên, cùng đàm đạo như mọi khi ngay trong văn phòng riêng tại biệt thự của Staline. Nhưng lần đó Staline đã sơ ý đứng quay lưng lại với Beria vì mãi mê ngắm cảnh bên ngoài cửa sổ. Sáng hôm sau, bà Svetlana, ái nữ của Staline được chính Malenkov gọi vào bệnh viện gấp vì Staline bị liệt nửa người và đang hấp hối. Vây quanh giường bệnh còn có Molotov, Krouchtchev và Beria (Đây cũng sẽ là “tam đầu ché” tạm lãnh đạo Liên Xô sau khi Staline ra đi). Khoảnh khắc sau thì Staline ra đi thật.

Nguyên nhân không được tiết lộ một cách minh bạch do xuất huyết não hay lý do nào khác? Các bác sĩ khám nghiệm tử thi, do chính Beria chỉ định và chỉ thị, đều lờ đi vết thương sọ bị bẻ phía sau vành tai của Staline. Beria đã từng thủ tiêu bao nhiêu tù nhân, và nhân chứng, bằng phương pháp này ngay tại văn phòng của hắn trong nhà tù Loubianka, Moscou. Beria đã giết chết Staline nhằm tiếm ngôi? Mọi chi tiết, hoàn cảnh đều đưa đến nghi vấn này, nhưng

cho tới nay vẫn không ai biết đích xác lý do cái chết của Staline dù đã 73 tuổi nhưng vẫn còn khá tráng kiện. Nếu đúng Staline bị cận thần Beria đập vỡ sọ thì quả là oan oan tương báo...

Cũng do bệnh tự tôn thái quá, các lãnh tụ CS đều không chấp nhận bất cứ ai nêu lên những tư tưởng, lý thuyết bất kể về vấn đề gì khác với giáo điều của Marx. Vì vậy mà các nhà khoa học không gian tài ba của Nga, đặc biệt là “bốn chàng ngự lâm” tuổi trẻ tài cao Gamov, Landau, Ivanenko và Bronstein, đã bị Staline đàn áp tới đa vào thập niên 1930.

Được xem là người đầu đàn, Gamov biết rõ thân phận mình nên đã đôi lần cùng vợ xuống thuyền vượt biên, nhưng đều thất bại. May sao nhờ phép lạ, năm 1933 Gamov được Staline chấp thuận cho xuất ngoại tham dự hội nghị ở Bruxelles nên đào thoát sang Hoa Kỳ. Ba người bạn trẻ còn kẹt lại đành phải chấp nhận số phận mà Staline đã dành cho họ.

Năm sau 1934, Ivanenko bị bắt và bị đày khổ sai lên vùng băng giá Sibérie. Bronstein bị hành quyết năm 1937. Landau được hoãn đến năm 1938 mới bị bắt và lãnh 10 năm tù. Những chàng trai trẻ này chỉ có một tội là dám nói ngược lại tư tưởng của Marx trong duy vật biện chứng pháp xác quyết rằng vũ trụ không có khởi thủy cũng chẳng có kết cuộc. Nhưng những chàng ngự lâm đã đọc được báo cáo của Tây phương về những khám phá vũ trụ của viễn vọng kính không gian Hubble, nên họ tin rằng vũ trụ có điểm xuất phát: đó là tiếng nổ Big Bang.

Chuyên chính vô sản đã thế, độc tài quốc xã cũng không kém. Hitler đã trù dập nhà bác học Einstein, đầu của ông được Hitler treo giá 20.000 Đức kim, làm ông phải ba chân bốn cẳng chạy khỏi Âu Châu, sang Hoa Kỳ tị nạn. May mà ông đã không trở chuyến tàu Westernland hồi tháng 10/1933 trên cảng Southampton Anh quốc, bằng không, ông cũng đã ra ma. Thời đó, Hitler chỉ biết có thuyết “vũ trụ băng giá” – la cosmologie glaciale – dựa trên những

tăng băng vĩnh cửu, không có ngày đầu cũng chẳng có ngày cuối. Cái thuyết “trương đối” của Einstein dạy rằng vũ trụ có một ngày khởi thủy phải được triệt tiêu... Biết sao, sự đời vẫn vậy, cái tốt cái ngu hợp với cái độc đoán của loại Roi UBU đã cản trở biết bao nhiêu tiến bộ của nhân loại. Roi UBU là nhân vật tiểu thuyết do nhà văn Pháp Alfred Jarry dựng nên để chế diễu những tên trưởng giả nhà quê, thô kệch, cù lùn, độc đoán, ham danh, háo chức, hách dịch, chẳng biết nghĩ suy.... vào cuối thế kỷ XIX. Tiếng Việt ta tạm gọi là ông Hoàng Cù Lùn.

Sau nhiều lần được xuất ngoại làm việc trên thương trường quốc tế, tạo nhiều lợi ích cho đảng, Roubachof dần dà nhận ra sự thật của vấn đề. Lúc ban đầu y tin chắc rằng “nhân dân thương yêu đảng ta”, nhưng đa số dân chỉ sợ chó không thương mà lại oán hận. Y cũng hiểu ra là những sự thật mà Đảng không ngớt rao giảng chỉ là dối trá. Khi biết rằng Đảng không chấp nhận bất cứ một lãnh vực nào thuộc quyền tư hữu, kể cả những “khu” trong khối óc của mỗi người, y hiểu ra là y đã sai làm tai hại và “tiêu tùng”.

Nơi nào Đảng nói đem tự do đến, nơi đó có áp bức! Nơi nào Đảng rêu rao đem no ấm tới, nơi đó có nghèo đói... Y chợt tỉnh ngộ, thấy rằng từ trước y luôn mồm “Đảng và Nhà nước”, bây giờ mới hiểu được một điều quái ác: cá nhân chỉ là con số không, Đảng là tất cả. *Le zéro et l'infini* là đây rồi. Đảng như cây, cá nhân như nhánh, nhánh lìa khỏi cây ắt nhánh phải chết. Tất cả vì Đảng, quốc gia dân tộc không có nghĩa lý gì cả...

Ngày nay VC đã chẳng luôn mồm rằng thà “mất nước chứ không mất Đảng”, và công an cũng chẳng ngại trưng “băng hiệu”: Còn Đảng còn ta, hay ngược lại.

Khi nghe VC rêu rao họ là người yêu nước, có tội dạ lăm cũng phải hiểu rằng chúng bỏ láo, đã vô tổ quốc thì yêu nước cái nỗi gì?

Mới ngày nào Nguyễn Mạnh Tường, Trần

Đức Thảo, những trí thức tên tuổi, khi hiểu ra mọi việc, muốn vượt thoát, đã bị Đảng ám hại đến thân bại danh liệt, gia đình lâm cảnh khốn cùng. Còn biết bao nhiêu “nhánh” khác cũng đã bị CS thiêu đốt như thế, kể sao cho xiết. Những người học cao hiểu rộng, nhưng chỉ chuyên về bộ môn của họ, về mặt đấu tranh, chính trị thì vốn liếng của họ thường chẳng đáng kể, có khi còn ngây thơ khờ khạo nữa là khác. Họ hay để cái tâm hướng dẫn cái trí, nên thường xuyên bị CS, những tên đa số học hành chẳng bằng ai, nhưng láu cá chẳng ai bằng, phình gạt. Họ đã vô tình hủy hoại những tài sản trí tuệ quý báu của dân tộc. Thật là đáng tiếc.

Roubachof mù quáng đến như điên dại, sát hại cả những người “thân thương” vì họ không nghĩ như đảng dạy, không làm như đảng bảo. Việt Nam đã có Trường Chinh làm tiêu biểu, sẵn sàng đấu mẹ tổ cha. Lúc đương thời, Roubachof đã từng hỏi cung bao nhiêu nạn nhân. Y dùng xảo thuật hỏi cung giữa đêm khuya, chờ cho nạn nhân vừa ngon giấc, y cho đánh thức nạn nhân dậy, không cho ngủ, như thế nạn nhân đối đáp mà thường khi họ không ý thức được, không theo dõi được, không kiểm soát đúng mức họ đang nói gì chỉ vì sập sờ mắt ngủ, trí óc không còn minh mẫn.

Ngày nay tại xứ Phú-Lãng-Xa, một vị cựu tổng thống vừa mãn nhiệm hơn 2 năm cũng “được” nhà nước XHCN cho gặp nhị vị thẩm phán vào lúc 2 giờ khuya, sau gần một ngày trời đừ cầm “nhờ” được cảnh sát “quây”. Nhân danh luật pháp quốc gia, các chính khách hàng đầu XHCN trả thù phe hữu tệ hại không kém bọn tiểu nhân, du đảng mất dạy các xóm nhà lá. Điều này làm tôi nhớ lại chính bản thân tôi cũng bị VC áp dụng trò ma giáo này.

Chúng nó cùm chân tay tôi vào 4 lỗ khoét trong một tấm gỗ dày 10cm, hai lỗ này cách hai lỗ kia 60cm, đặt cách mặt đất 40cm, chúng bỏ tôi trong một chòi lá gần bờ rừng dưới chân núi Bà Đen (Tây Ninh) cho bày muỗm rừng

mặc tình hút máu nuôi thân, không cho tôi ngon giấc suốt ba ngày đêm.

Khi chúng lôi tôi ra trước “tòa án cách mạng” tổ chức tại hội trường T2, tôi đứng còn không vững có đâu đủ tỉnh táo để đối phó. Khi đó tôi chỉ lơ mơ nhớ rằng năm 1975, tại Long Giao, Lê Đức Thịnh, cùng ở T3 với Phan Nhứt Nam trong lúc tôi ở T1, ra toà lãnh án tử hình và bị hành quyết ngay vài phút sau khi tòa tuyên án.

Tôi thoát khỏi tay tử thần lần đó cũng nhờ tên chính ủy của trại Bồ Túc đi họp ở Long Bình suốt tuần, nhưng đột nhiên lại trở về sớm hơn dự định, đứng vào lúc tòa sắp sửa tuyên án. Vừa về tới hấn không ghé qua ban chỉ huy trại, mà vào thẳng hội trường T2, làm như hấn đã biết hết mọi việc đang xảy ra trong T2 này. Hấn đình chỉ phiên tòa, ra lệnh cùm tôi lại và hôm sau thả tôi ra, gọi là tạm ngưng cùm để tôi được ăn mừng lễ mừng 2 tháng 9. Nếu như hấn về trễ 10, 15 phút thì tôi đã hui nhì tì.

Hú vía! Sự trở về đúng lúc của tên chính ủy cho đến nay vẫn còn là một nghi vấn mà tôi chưa sao hiểu được. Tôi nghĩ là có cán bộ thông báo sự việc cho hấn, chứ không phải nhờ “linh tính” mà hấn bỏ dở công tác trở về kịp thời để cứu tôi. Cho dù có linh tính đi chăng nữa thì lý do gì đã khiến hấn phải quay về cứu .. giá?

Hỏi cung cụ đồng chí Roubachof luôn mấy hôm vẫn chưa đạt được mục tiêu, nhưng Ivanof, một bạn học của Roubachof, tin chắc là với mảnh lối của y, Roubachof sẽ bỏ cuộc và thú tội. Hấn trao cho Roubachof giấy và cây viết chì để y làm bản tự khai. Cũng từ ngày đó, CS đã “ché” ra trò làm “bài tự kiểm”. VC cũng theo y chan chính sách của quan thầy. Sau này nhớ lại chuyện của Koestler, tôi tự hỏi không biết các nhà trí thức và chính trị miền Nam lúc bấy giờ có ai đọc và hiểu cùng nhớ những gì tác giả kể lại hay không. Hay họ xem đó chỉ là chuyện tiểu thuyết hoang đường, nhưng thực ra thì Koestler không viết chuyện tưởng tượng mà chỉ ghi lại trung thực những mẫu chuyện

của những người ông từng quen biết, chỉ có tên các nhân vật thì không thực.

Cũng có người không tin là chế độ CS lại có thể... khó tin như vậy. Vì không tin, không ngờ vực, nên họ không buồn tìm hiểu, nghiên cứu chi cho mất thì giờ. Nếu chịu khó nghiên ngẫm, động não suy nghĩ cặn kẽ thì có lẽ Nguyễn Hữu Thọ, Huỳnh Tấn Phát, Dương Quỳnh Hoa... không ngại thơ khờ khạo đi làm công cụ “bắc cầu cho kiến leo qua”, giúp CS Bắc Việt hiến dâng trọn đất nước cho Tàu cộng, và mang tội phản quốc nặng nề trước lịch sử dân tộc.

Khi thành lập “Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam”, chẳng biết Thọ, Phát, Hoa... có hiểu hay nghi ngờ gì về thiện chí của các “đồng chí” Bắc Việt với lá cờ hiệu chiến màu máu sao vàng được giảm bớt cường độ sắt máu với một nửa màu xanh hy vọng, thái hòa. Tuy vậy, nhưng màu máu CS vẫn chiếm trọn khung trời, đè màu xanh trung lập của Mặt Trận xuống phía dưới. Nếu tinh ý thì Thọ, Phát, Hoa... ắt đã nhận ra ý đồ của CSBV và thân phận của họ.

Những năm 1960, Thọ, Phát, Hoa... dù ăn học cao, có tới dạ cũng còn hiểu được. Ngày nay, có những đại khoa bảng vẫn còn tới dạ. Điển hình là nhà bác học không gian nổi danh thế giới Trịnh Xuân Thuận. Những 1950 miền Nam cho ông du học ở Thụy Sĩ, học xong đào ngũ, trốn luôn sang Hoa kỳ xây dựng tương lai riêng tư. Sau khi Hoa kỳ biểu miền Nam cho CS Bắc Việt, ông ta lại áo gấm về làng giúp bọn cộng phi phi nhân tàn bạo xây dựng chế độ. Thế mới biết cái ngu nó tiềm ẩn trong mọi khối óc, không trừ một ai. Trí thức cỡ như J.P. Sartre của xứ Phú-Lãng-Xa từng từ chối giải Nobel, mà vẫn cứ để tình cảm lẫn ắt lý trí, nói chi ai khác, cho đến khi ngao du sang Nga, ông mới tỉnh hồn. Nhưng ngày nay vẫn còn lắm kẻ khoa bảng, quan quyền đã từng trực diện đối đầu với VC, đã từng bị chúng dày dạn nhiều năm trong lao tù, mà vẫn cứ tiếp tục ngu thì

thật là không ai hiểu nổi !

**“... thay mặt dân tộc VN tỏ lòng biết ơn CS Bắc Việt đã có công mang lại độc lập, thống nhất đất nước là một việc làm đúng đắn vì đó là sự thật”.** (Trung tá Mai Việt Triết).

Có ai trong chúng ta, những người tị nạn CS, nghe thấy câu này mà chẳng điên tiết lên không nhỉ? Không biết ông ấy có chức gì mà khơi khơi “thay mặt dân tộc”? Ghê thật! Tởm thật! Đúng là phát ngôn bừa bãi, không biết rằng phải uốn lưỡi 7 lần.

Đến năm 2011, tức sơ sơ cũng đã 36 năm mất nước rồi, mà vẫn chưa thấy, chưa biết, chưa hiểu gì cả, vẫn còn viết được một câu như thế trong bài diễn văn đọc trước cộng đồng người Việt tại Đức thì thật là hết thuốc chữa! Nếu ông MVT chỉ ứng khẩu nói không kịp suy nghĩ thì còn có chỗ châm chế, nhưng khi ông đã hạ bút viết trên giấy tức ông đã phải suy nghĩ cặn kẽ thì khó có thể thông cảm. Nói vậy chớ rồi cũng có người cao kiến bênh vực rằng câu đó đã xưa cũ rồi, và lại người như ông Triết không thể là CS được!

Ô hay, có ai nói ông ta là CS đâu, ông ta chỉ là một tên bon chen, liêm gót tìm chút hư danh dù số tuổi đã gần đất xa trời. Còn một lời đã nói ra liệu có ai liêm lại được không? Hay lại phải “quên quá khứ” như CS dạy? Quả là trẻ khôn qua già lú lại, to đầu mà dại, bé d...

Những năm tiếp theo cuộc cách mạng tháng 10 tại Nga, dân bản xứ hoàn toàn sùng bái Lénine, Staline và chế độ CS cũng là chuyện thường tình. Thế nhưng cho đến sau cuộc thanh trừng năm 1937 dưới bàn tay sắt máu của Staline, rất nhiều đảng viên trung kiên bị tù đày, chết chóc mà họ vẫn một lòng một dạ với Đảng và lãnh tụ, đây mới là chuyện không bình thường chút nào. Lòng dạ con người thật khó có ai hiểu nổi.

Quả thật, cái dốt, cái ngu của thiên hạ nó vô biên như càn khôn, vũ trụ, chỉ có thể giải thích được phần nào rằng đó chẳng qua là do tính háo danh, thích có chức dù chẳng thom

tho gì, ham ăn và bản chất lưu manh, hèn hạ của loại người nhỏ... Đến cả một ông dân biểu CS Tây, Jean Pierre BRARD, thị trưởng thành phố Montreuil, ngoại ô Paris, trong một văn thư đề ngày 23/6/2007 gửi cộng đồng người Việt, đã viết tinh bơ rằng:

**“Votre patrie a été libérée par l’armée américaine le 30/4/1975”!**

(*Quê hương các ông đã được quân đội Mỹ giải phóng ngày 30/4/1975*).

Thảo nào Lénine đã chẳng hạ bút viết rằng: **“Trí thức không phải là khối óc, mà là cục phấn của quốc gia”.**

Y quả đúng là đồng chí của Mao. Cả hai đều phát ngôn nghe nặng mùi xú ối, nhưng không phải là hoàn toàn vô lý.

Tổng thư ký đảng CS Nam Tư Milovan Djilas đã bảo:

**“Hai mươi tuổi mà không theo CS là người vô tâm. Bốn mươi tuổi mà không từ bỏ CS là kẻ vô trí”**

Roubachof thuộc loại người có tim lẫn óc và cả đờm lược, ông sẵn sàng chấp nhận hậu quả của việc ông chọn lựa: án tử hình.

Trong thời buổi đổi mới của Gorbatchev, đa số dân Nga đã mở mắt như Roubachof. Sau khi được đọc chuyện **Archipel du goulag** của Soljénitsyne (*quần đảo của nền hành chính quản trị các trại tập trung. Goulag là chữ viết tắt của Glavnoie Oupravleniyé LAGerei*). Vào năm 1922, Lénine cho xây dựng những trại tập trung đầu tiên trên đảo Solevetski), họ đã than rằng những lý tưởng tuyệt vời của CS đã nhuốm quá nhiều máu, thì ra tất cả đều là dối trá...Khi hiểu ra thì đã muộn, Roubachof không còn con đường nào khác hơn là thú tội để được đưa ngay xuống dưới hầm của nhà tù và lãnh một viên đạn vào sau óc.

Sau khi nghe Gorbatchev kêu lên: **“Chúng ta không thể nào sống như thế này mãi”**, xã hội Nga đã chuyển mình mạnh mẽ với cơn lốc mang chút mùi vị tự do, đâu đâu cũng nghe bàn thảo sôi nổi, từ ngoài ngõ đến trong gia

đình, không như thời gian trước đó, khi muốn bàn việc gì, nhứt là chỉ trích nhà nước, dân Nga đều rúc vào xó bếp thì thầm, vì chỉ có nơi đó là an toàn không sợ lời nói lọt vào điện thoại và vào tai nhà nước đang “nghe lén”.

Khi phải nói chuyện trong phòng khách, dân Nga không quên lấy gối lấy mền trùm lên điện thoại, mặc dù điện thoại đã gác! Chẳng ai đại dốt tỏ ra bất đồng ý kiến công khai để được vào nhà thương điên, không thì cũng được tập trung cải tạo... mút mùa lê thủy.

Mọi người đều dán mắt vào màn ảnh truyền hình, theo dõi sát thời cuộc, nhứt là những sinh hoạt của quốc hội. Khi nghe ban hành bầu cử tự do, thật sự tự do, mọi người đều hớn hờ. Có một giáo sư lớn tiếng công khai đòi xóa bỏ điều 6 Hiến pháp. (VC đã rập khuôn theo quan thầy Liên Xô, nên hiến pháp của chúng có điều 4 mà chúng khur khur ôm chặt như bảo vệ chính sinh mạng của chúng).

Ngay cả Gorbachev, dù chủ trương đổi mới, nhưng cũng từ chối không chịu bỏ điều 6 Hiến pháp, vì xóa bỏ điều này tức thì tất cả hệ thống cai trị của đảng CS tan rã ngay. Điều 6 này chính là nền tảng của chủ nghĩa mác-lê. Bỏ điều này là chối bỏ chủ nghĩa mác-lê.

Khi Boris Eltsine đắc cử tổng thống vào tháng 3/1991, tháng 8 Gorbachev rời khỏi ủy ban lãnh đạo đảng CS. Đến cuối 1991, Eltsine kiêm nhiệm luôn chức vụ thủ tướng, tuyên bố giải tán đảng CS Nga và luôn cả Liên Bang Xô Viết. Lúc bấy giờ Gorbachev mới từ chức.

Thời đó dân Nga đều tin chắc rằng đế quốc Liên Bang Xô Viết trường tồn, không ai có thể tưởng được một đế quốc độc tài, tàn bạo, sát máu man rợ như vậy mà lại tan rã một cách hết sức bất ngờ và êm thấm đến như thế. Lúc ấy như có một làn sóng vui tươi cuồng nhiệt, một cơn gió mát mới mẻ thổi qua thức tỉnh dân Nga. Báo chí đã gia tăng xuất bản lên gấp bội. Người người đọc báo, nhà nhà theo dõi TV. Tại nghị trường các dân cử phát biểu hết sức bộc trực, không còn e dè như trước. Một trang

sử vừa lật qua.

Ngày nay tại Việt Nam, trong tình huống hết sức ngặt nghèo trước hành động xâm lăng của TC, nếu CSBV còn sót chút lương tri, nghĩ đến tương lai dân tộc thì tìm đường rút lui. Nói nghe cho vui chứ điều này khó có thể xảy ra vì bọn chúng là một lũ ngu si hèn hạ, sẵn sàng bán nước cầu vinh, nguy cơ mất nước chính là bọn chúng.

Con đường giải thoát chính yếu nằm trong tay người dân Việt, không đến từ ngoại nhân hay người Việt hải ngoại. Toàn dân nếu có chút đờm lược phải đồng loạt đứng lên chấp nhận hy sinh xương máu, lật đổ chế độ CSBV, thành lập Đệ Tam CHVN để đối phó với Tàu cộng một cách danh chánh ngôn thuận về việc bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, độc lập dân tộc... Phải từ bỏ hẳn thói quen trông chờ viện trợ của thiên hạ.

Đừng quên rằng không ai đại dốt chết thể chúng ta cả. Nghĩ và nói nghe dễ ợt, nhưng ngày nay dân ta hình như không còn là những anh hùng bất khuất, chống ngoại xâm lấy lừng như trong sách vở... Triển vọng tiếp tục làm nô lệ thiên hạ ngày càng lớn dần.

Trong cuộc sống, kẻ nào thụ động và sợ sệt thì không khi nào được gì cả ngoài chuyện được làm tà lọt thiên hạ. Trong lao tù đa số chống cộng trong lòng, nín thở qua sông chì vì sợ; khi được tạm hoãn học tập thì lo tìm đường hợp tác để được hai chữ bình an, chỉ vì sợ, ra tới hải ngoại rồi vẫn cứ sợ: sợ mất lòng, sợ xích mích, sợ tranh chấp, sợ rắc rối cuộc đời đang yên bình vui vẻ... Bốn mươi năm qua dân ta muốn hai chữ bình yên cũng chỉ vì sợ. Có kẻ đã thú nhận rằng còn sống sót trong chế độ CS vì đã biết sợ. Đúng, nhưng mà sống sót sợ sệt như một tên tà lọt hèn mọn thấy ai cũng rét cũng run, như bọn lãnh đạo CSBV trước mặt thầy Tàu, thì sống làm chi, trong khi xã tắc đảo điên, sơn hà nguy biến?

**Mũ Xanh Nguyễn Văn Đông.**